

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/DS-ST
Ngày: 05-4-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đào Thị Lan;
- Ông Huỳnh Trung Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 311/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngân P, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 100, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)
- Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 33, ấp P, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08-7-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Ngân P trình bày:

Chị và chị Nguyễn Thị Diễm T có quen biết nhau. Ngày 15-3-2022, chị cho chị T vay số tiền 300.000.000 đồng; mục đích vay tiền để kinh doanh, thời hạn vay là 01 tháng từ ngày 15-3-2022 đến ngày 15-4-2022, không thỏa thuận lãi suất; hai bên có ký hợp đồng vay tài sản tại văn phòng công chứng Nguyễn Gia Thôn. Đến ngày 15-4-2022, chị có liên hệ chị T đòi tiền nhưng chị T hẹn 01 tuần, rồi hẹn tiếp 02 tuần, sau đó chị không liên lạc được với chị T. Nay chị yêu cầu chị T trả số tiền 300.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định pháp luật tính từ ngày 15-4-2022 đến nay. Tại phiên tòa, chị P không yêu cầu tính tiền lãi, chỉ yêu cầu chị T trả số tiền 300.000.000 đồng.

Chị T đã được niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P, buộc chị T có nghĩa vụ trả cho chị P 300.000.000 đồng, ghi nhận chị P không yêu cầu tính tiền lãi. Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Chị P khởi kiện chị T yêu cầu trả tiền 300.000.000 đồng xác định đây là tranh chấp hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng vay tài sản ngày 15-3-2022 thể hiện địa chỉ của chị T tại khu phố L, phường B, thị xã H, tỉnh Tây Ninh, tuy nhiên theo xác nhận thông tin về cư trú của Công an xã B, Huyện D thể hiện nơi thường trú và nơi ở hiện tại của chị T là tại địa chỉ: tổ 33, ấp N, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu có thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

Quá trình giải quyết chị T đã được cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại các Điều 177, 178 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vắng mặt không lý do xem như từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị T. Chị T phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị P: Căn cứ vào Hợp đồng vay tài sản lập ngày 15-3-2022 giữa chị Nguyễn Thị Ngân P và chị Nguyễn Thị Diễm T, đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Gia Thôn. Nội dung thể hiện chị T vay của chị P số tiền 300.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng, không có lãi. Nên có cơ sở xác định đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và không có lãi. Đến hạn trả nợ, chị T không trả làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của chị P; chị T vắng mặt không có lý do phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, cần buộc chị T có nghĩa vụ trả tiền cho chị P 300.000.000 đồng tiền nợ gốc là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, chị P rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu tính tiền lãi nên ghi nhận.

[4] Từ phân tích trên, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm khi toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, cụ thể: Chị T phải chịu: 300.000.000 đồng x 5% = 15.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngân P đối với chị Nguyễn Thị Diễm T về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc chị Nguyễn Thị Diễm T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Ngân P số tiền 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngân P không yêu cầu tính tiền lãi.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Diễm T phải chịu 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Chị P không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị P 7.500.000 (*bảy triệu năm trăm ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012722 ngày 02-11-2022.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu và trụ sở xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THADS Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Thơ